

**BẢN ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN
CHỨC DANH: PHÓ GIÁO SƯ**

Mã hồ sơ:



(Nội dung đúng ở ô nào thì đánh dấu vào ô đó: ☒;

Nội dung không đúng thì để trống: ☐)

Đối tượng đăng ký: Giảng viên ☒; Giảng viên thỉnh giảng ☐

Ngành: Điện – Điện tử ; Chuyên ngành: Kỹ thuật Điện tử

A. THÔNG TIN CÁ NHÂN

1. Họ và tên người đăng ký: TRƯƠNG QUANG VINH

2. Ngày tháng năm sinh: 10/12/1976.....; Nam ☒; Nữ ☐; Quốc tịch: Việt Nam;

Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không.....

3. Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam: ☒

4. Quê quán: xã/phường, huyện/quận, tỉnh/thành phố: Xã Sơn Tịnh, huyện Tịnh Khê, Tỉnh Quảng Ngãi.....

5. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú (số nhà, phố, phường, quận, thành phố hoặc xã, huyện, tỉnh):

226/28 Lê Văn Sỹ, Phường 1, Quận Tân Bình, Tp.HCM

6. Địa chỉ liên hệ (ghi rõ, đầy đủ để liên hệ được qua Bưu điện):

226/28 Lê Văn Sỹ, Phường 1, Quận Tân Bình, Tp.HCM

Điện thoại nhà riêng: 028-38447538; Điện thoại di động: 0913608088; E-mail: tqvinh@hcmut.edu.vn

7. Quá trình công tác (công việc, chức vụ, cơ quan):

Từ năm 1999 đến năm: 2002: trợ giảng tại BM Điện tử, Khoa Điện-Điện tử

Từ năm 2003 đến năm: 2003: Học Thạc sĩ tại Học viện Công nghệ Châu Á, Thái Lan

Từ năm 2004 đến năm: 2006: Giảng viên tại BM Điện tử, Khoa Điện-Điện tử

Từ năm 2006 đến năm: 2011: Học Tiến sĩ tại trường ĐHQG Chonnam, Hàn Quốc

Từ năm 2011 đến năm: 2012: Giảng viên tại BM Điện tử, Khoa Điện-Điện tử

Từ năm 2012 đến năm: 2018: Phó Chủ nhiệm BM Điện tử, Khoa Điện-Điện tử

Từ năm 2018 đến năm: 2019: Phó trưởng Văn phòng Đào tạo Quốc tế

Chức vụ: Hiện nay: Phó trưởng Văn phòng Đào tạo Quốc tế; Chức vụ cao nhất đã qua: Phó trưởng Văn phòng Đào tạo Quốc tế.

Cơ quan công tác hiện nay: trường Đại học Bách Khoa – ĐHQG TP.HCM.....

Địa chỉ cơ quan: 268 Lý Thường Kiệt, Phường 14, Quận 10, TP.HCM.....

Điện thoại cơ quan: (028) 38 651 670

Thỉnh giảng tại cơ sở giáo dục đại học (nếu có):

8. Đã nghỉ hưu từ tháng năm

Nơi làm việc sau khi nghỉ hưu (nếu có):

Tên cơ sở giáo dục đại học nơi hợp đồng thỉnh giảng 3 năm cuối (tính đến thời điểm hết hạn nộp hồ sơ):

9. Học vị:

- Được cấp bằng ĐH ngày 25 tháng 4 năm 1999, ngành: Điện – Điện tử , chuyên ngành: Điện tử - Viễn Thông.

Nơi cấp bằng ĐH (trường, nước): Trường Đại học Bách Khoa, ĐHQG TP.HCM, Việt Nam

- Được cấp bằng ThS ngày 19 tháng 12 năm 2003, ngành: Kỹ thuật, chuyên ngành: Kỹ thuật máy tính.

Nơi cấp bằng ThS (trường, nước): Học viện Công nghệ Châu Á, Thái Lan

- Được cấp bằng TS ngày 25 tháng 2 năm 2011, ngành: Kỹ thuật, chuyên ngành: Kỹ thuật máy tính.

Nơi cấp bằng TS (trường, nước): trường Đại học Quốc Gia Chonnam, Hàn Quốc.

10. Đã được bổ nhiệm/công nhận chức danh PGS ngày tháng năm , ngành:

11. Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh Phó giáo sư tại HDGS cơ sở: trường Đại học Bách Khoa, ĐHQG TP.HCM.

12. Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh Phó giáo sư tại HDGS ngành, liên ngành: Điện- Điện tử - Tự động hóa.

13. Các hướng nghiên cứu chủ yếu:

+ Nghiên cứu và thiết kế vi mạch xử lý tín hiệu trên FPGA

+ Nghiên cứu và thiết kế hệ thống nhúng, hệ thống IoT.

+ Nghiên cứu và phát triển giải thuật xử lý hình ảnh video, thị giác máy tính.

14. Kết quả đào tạo và nghiên cứu khoa học:

Nội dung	Số lượng
Hướng dẫn NCS bảo vệ thành công luận án TS	0
Hướng dẫn học viên Cao học bảo vệ thành công luận văn ThS	23
Số đề tài cấp Sở KH-CN đã nghiệm thu	2
Số đề tài cấp Đại học Quốc gia đã nghiệm thu	2
Số đề tài cấp trường đã nghiệm thu	3
Tổng số bài báo tạp chí và hội nghị đã công bố	36
Trong đó, số bài báo trên tạp chí có uy tín	4
Số bài báo tạp chí và hội nghị đã công bố (trước tiến sĩ)	16
Số bài báo tạp chí và hội nghị đã công bố (sau tiến sĩ)	20
Số lượng sách đã xuất bản	1
	chương sách

Liệt kê không quá 5 công trình KH tiêu biểu nhất

Với sách: ghi rõ tên sách, tên các tác giả, NXB, năm XB, chỉ số ISBN; với công trình KH: ghi rõ tên công trình, tên các tác giả, tên tạp chí, tập, trang, năm công bố; nếu có thì ghi rõ tạp chí thuộc loại nào: ISI (SCI, SCIE, SSCI, A&HCI, ESCI), Scopus hoặc hệ thống CSDL quốc tế khác; chỉ số ảnh hưởng IF của tạp chí và chỉ số trích dẫn của bài báo.

Theo Google Scholar:

- Tổng số trích dẫn đạt được: 102
- Chỉ số H-index: 5

STT	Loại công trình	Thông tin chi tiết
1	Bài báo tạp chí	Tên bài báo: Edge-Preserving Algorithm for Block Artifact Reduction and Its Pipelined Architecture Tác giả: Truong Quang Vinh, Young-Chul Kim Tên tạp chí: ETRI journal (thuộc SCI) Tập, số, và trang: Vol. 32, No. 3, pp. 380-389, Năm xuất bản: 2010 ISSN: 12256463
2	Bài báo tạp chí	Tên bài báo: Fuzzy-based Motion Vector Smoothing for Motion Compensated Frame Interpolation Tên tạp chí: IEICE Trans. on Fundamentals of Electronics Communications and Computer Sciences (thuộc SCIE) Tập, số, và trang: Vol. E93-A, No. 8, pp.1578-1581 Năm xuất bản: 2010.
3	Bài báo tạp chí	Tên bài báo: Design and Implementation of IP Core for Contourlet-Based Image Compression, Tác giả: Truong Quang Vinh, Tên tạp chí: Journal of Telecommunication, Electronic and Computer Engineering (SCOPUS index), Tập, số, và trang: Vol.10, No.2-8, 77-82, Năm xuất bản: 2018
4	Đề tài cấp Sở	Tên đề tài: Thiết kế thiết bị key dùng trong phim trường Mã số: 172/2013/HD-SKHCN Năm nghiệm thu: 2015 Kết quả đánh giá: khá
5	Đề tài cấp Sở	Tên đề tài: Nghiên cứu và thiết kế hệ thống nhúng phát hiện và nhận dạng biển báo giao thông Mã số đề tài: 270/2014/QĐ-SKHCN Năm nghiệm thu: 2016 Kết quả đánh giá: khá

15. Khen thưởng (các huân chương, huy chương, danh hiệu):

NĂM/ NĂM HỌC	QUYẾT ĐỊNH SỐ	DANH HIỆU TĐ - KT	CẤP KHEN
2011 - 2012	1721/QĐ-ĐHBK-TCHC 30/7/2012	CSTĐ cơ sở	Cơ sở
2012 - 2013	1875/QĐ-ĐHBK-TCHC 23/7/2013	CSTĐ cơ sở	Cơ sở
2013	1875/QĐ-ĐHBK-TCHC 23/7/2013	GK của HT	Cơ sở
2013	1288/QĐ-ĐHQG-TCCB 06/11/2013	BK của GD ĐHQG	ĐHQG TP.HCM
2013 - 2014	1754/QĐ-ĐHBK-TCHC 22/7/2014	CSTĐ cơ sở	Cơ sở
2014	1109/QĐ-ĐHQG-TCCB 09/10/2014	CSTĐ cấp ĐHQG	ĐHQG TP.HCM
2014	99/QĐ-CD-ĐHQG 30/6/2014	Giấy khen của CD	ĐHQG TP.HCM
2015	2009/QĐ-ĐHBK-TCHC 30/7/2015	GK của HT	Cơ sở
2015 - 2016	1945/QĐ-ĐHBK-TCHC 09/8/2016	CSTĐ cơ sở	Cơ sở
2016 - 2017	2257/QĐ-ĐHBK-TCHC 24/7/2017	CSTĐ cơ sở	Cơ sở
2016	459-QĐKT/TĐTN-VP 11/12/2016	BK hướng dẫn SV đạt giải nhì Eukeka	Thành Đoàn Tp.HCM
2016	108/QĐ-CD-ĐHQG 12/7/2016	Giấy khen của CD	ĐHQG TP.HCM
2017	1388/QĐ-ĐHQG 07/12/2017	BK của GD ĐHQG	ĐHQG TP.HCM
2017	98/QĐ-CD-ĐHQG 25/10/2017	Giấy khen của CD	ĐHQG TP.HCM
2017 - 2018	1900/QĐ-ĐHBK-TCHC 19/7/2018	CSTĐ cơ sở	Cơ sở
2018	1224/QĐ-ĐHQG 10/10/2018	CSTĐ cấp ĐHQG	ĐHQG TP.HCM
2018	208/QĐ-CD-ĐHQG 09/11/2018	Giấy khen của CD	ĐHQG TP.HCM

16. Kỷ luật (hình thức từ khiển trách trở lên, cấp ra quyết định, số quyết định và thời hạn hiệu lực của quyết định): không có

B. TỰ KHAI THEO TIÊU CHUẨN CHỨC DANH GIÁO SƯ/PHÓ GIÁO SƯ

1. Tiêu chuẩn và nhiệm vụ của nhà giáo:

Hoàn thành đầy đủ nhiệm vụ của nhà giáo về giảng dạy, nghiên cứu khoa học, và các công tác khác (quản lý, công đoàn, đoàn thể)

2. Thời gian tham gia đào tạo, bồi dưỡng từ trình độ đại học trở lên:

Tổng số: 14 năm từ năm 1999 (đã trừ 6 năm đi du học).

(Khai cụ thể ít nhất 6 năm học, trong đó có 3 năm học cuối tính đến ngày hết hạn nộp hồ sơ)

(Căn cứ chế độ làm việc đối với giảng viên theo quy định hiện hành)

TT	Năm học	Hướng dẫn NCS		HD luận văn ThS		HD đồ án, thực tập, khóa luận tốt nghệp ĐH	Giảng dạy			Tổng số giờ giảng/số giờ quy đổi
		Chính	Phụ	Số lượng HV	Số giờ chuẩn		ĐH	ĐH (CLC)	SĐH	
1	2013-2014			2	50	352	203	90	390	1085
2	2014-2015			5	140	272	279	90	300	1081
3	2015-2016			4	190	381	141	135	240	1087
3 năm học cuối										
4	2016-2017			3	120	533	423.5	0	240	1316.5

5	2017-2018			2	80	806	321	135	480	1822
6	2018-2019			5	260	599	153.5	90	240	1342.5

Ghi chú: ĐH: đại học; ĐH CLC: đại học chất lượng cao; SDH: sau đại học

3. Ngoại ngữ:

3.1. Ngoại ngữ thành thạo phục vụ chuyên môn: Anh văn

a) Được đào tạo ở nước ngoài ■ :

- Học Thạc sĩ tại nước: Thái Lan; Từ 1/2003 đến 12/2003 (chương trình học 1 năm trong nước, 1 năm tại Thái Lan)

- Học Tiến sĩ tại nước: Hàn Quốc; Từ 3/2006 đến 2/2011

b) Được đào tạo ngoại ngữ trong nước □ :

- Trường ĐH cấp bằng tốt nghiệp ĐH ngoại ngữ:số bằng:; năm cấp:.....

c) Giảng dạy bằng tiếng nước ngoài ■: có

- Giảng dạy bằng ngoại ngữ : Anh văn.....

- Nơi giảng dạy (cơ sở đào tạo, nước): chương trình Tiên tiến/chất lượng cao, Đại học Bách Khoa, ĐHQG Tp.HCM.

d) Đối tượng khác □ ; Diễn giải:

3.2. Tiếng Anh (văn bằng, chứng chỉ):

4. Hướng dẫn thành công NCS làm luận án TS và học viên làm luận văn ThS (đã được cấp bằng/có quyết định cấp bằng)

TT	Họ tên NCS hoặc HV	Đối tượng		Trách nhiệm HD		Thời gian hướng dẫn từ đến ...	Cơ sở đào tạo	Năm được cấp bằng/có quyết định cấp bằng
		NCS	HV	Chính	Phụ			
1	Phạm Văn Sim Bé		x	x		15/1/2018 – 17/6/2018	ĐH Bách Khoa, ĐHQG Tp.HCM	2019
2	Trần Tiến Huy		x	x		10/7/2017- 3/12/2017	ĐH Bách Khoa, ĐHQG Tp.HCM	2018
3	Nguyễn Thế Mẫn		x	x		4/7/2016- 4/12/2016	ĐH Bách Khoa, ĐHQG Tp.HCM	2017

Ghi chú: Ứng viên chức danh GS chỉ kê khai số lượng NCS.

5. Biên soạn sách phục vụ đào tạo đại học và sau đại học

(Tách thành 2 giai đoạn: Đối với ứng viên chức danh PGS: Trước khi bảo vệ học vị TS và sau khi bảo vệ học vị TS; đối với ứng viên GS: Trước khi được công nhận chức danh PGS và sau khi được công nhận chức danh PGS).

Giai đoạn sau TS:

TT	Tên sách	Loại sách (CK, GT, TK, HD)	Nhà xuất bản và năm xuất bản	Số tác giả	Viết MM hoặc CB, phần biên soạn	Xác nhận của CS GDĐH (Số văn bản xác nhận sử dụng sách)
1	Wireless Mesh Networks - Security, Architectures and Protocols	TK	IntechOpen, 2019	2	Chương sách: Key Management Techniques for Wireless Mesh Network	

- Trong đó, sách chuyên khảo xuất bản ở NXB uy tín trên thế giới sau khi được công nhận PGS (đối với ứng viên chức danh GS) hoặc cấp bằng TS (đối với ứng viên chức danh PGS):

Các chữ viết tắt: CK: sách chuyên khảo; GT: sách giáo trình; TK: sách tham khảo; HD: sách hướng dẫn; MM: viết một mình; CB: chủ biên; phần ứng viên biên soạn đánh dấu từ trang.... đến trang..... (ví dụ: 17-56; 145-329).

6. Thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ đã nghiệm thu

TT	Tên nhiệm vụ khoa học và công nghệ (CT, ĐT...)	CN/PCN/TK	Mã số và cấp quản lý	Thời gian thực hiện	Thời gian nghiệm thu (ngày, tháng, năm)
1	Nghiên cứu giải thuật siêu phân giải ảnh màu và ứng dụng cho máy soi da	Chủ nhiệm	T-ĐĐT-2015- 22/Trường	2015-2016	31/3/2016
2	Nghiên cứu và thiết kế hệ thống nhúng phát hiện và nhận dạng biển báo giao thông	Chủ nhiệm	270/2014/QĐ- SKHCN/Tỉnh- Thành phố	2014-2015	28/6/2016
3	Thiết kế lõi IP nén ảnh sử dụng biến đổi Contourlet	Chủ nhiệm	C2014-20- 11/ĐHQG loại C	2014-2015	30/6/2015
4	Thiết kế thiết bị key dùng trong phim trường	Chủ nhiệm	172/2013/HD- SKHCN/Bộ- ĐHQG-Sở	2013-2014	30/9/2015
5	Thiết kế hệ thống nhúng cho máy nội soi tai mũi họng	Chủ nhiệm	T-ĐĐT-2013- 15/Trường	2013-2014	15/7/2014
6	Thiết kế lõi IP triệt nhiễu video	Chủ nhiệm	B2012-20- 06/ĐHQG loại C	2012-2013	22/4/2013
7	Thiết kế hệ thống nhúng cho máy nội soi nha khoa	Chủ nhiệm	T-ĐĐT-2012- 12/Trường	2012-2013	24/5/2013

Các chữ viết tắt: CT: Chương trình; ĐT: Đề tài; CN: Chủ nhiệm; PCN: Phó chủ nhiệm; TK: Thư ký.

7. Kết quả nghiên cứu khoa học và công nghệ đã công bố (bài báo khoa học, sáng chế/giải pháp hữu ích, giải thưởng quốc gia/quốc tế)

7.1. Bài báo khoa học đã công bố

(Tách thành 2 giai đoạn: Đối với ứng viên chức danh PGS: Trước khi bảo vệ học vị TS và sau khi bảo vệ học vị TS; đối với ứng viên GS: Trước khi được công nhận chức danh PGS và sau

khi được công nhận chức danh PGS)

Giai đoạn trước khi có bằng tiến sĩ: 16 bài

TT	Tên bài báo	Số tác giả	Tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học	Tạp chí quốc tế uy tín (và IF)	Số trích dẫn của bài báo	Tập/số	Trang	Năm công bố
1	Deblocking Filter Based on Edge-Preserving Algorithm And an Efficient VLSI Architecture	3		The Journal of Korean Institute of Communications and Information Sciences ISSN: 1226-4717			Vol. 36, Iss. 11C	662-672	2011
2	Edge-Preserving Algorithm for Block Artifact Reduction and Its Pipelined Architecture"	2	x	ETRI journal ISSN: 12256463	SCI IF=0.739	9	Vol. 32, No. 3	380-389	2010
3	Fuzzy-based Motion Vector Smoothing for Motion Compensated Frame Interpolation	3	x	IEICE Trans. on Fundamentals of Electronics Communications and Computer Sciences ISSN: 0916-8508	SCIE IF = 0.226		Vol. E93-A, No. 8	1578-1581	2010
4	Classification-Based Motion Vector Processing for Motion Compensated Frame Interpolation Using Block Boundary Distortion.	3	x	International Conference on Computer and Automation Engineering (ICCAE) ISBN: 978-1-4244-5585-0				488-491	2010
5	Efficient Architecture for Hierarchical Bidirectional Motion Estimation in Frame Rate Up-Conversion Applications	3	x	IEEE International Conference On Computational Intelligence And Computing Research (ICCIC) ISBN: 978-1-4244-5967-4		3		1-5	2010
6	Design of FPGA De-interfacing IP Core Using Median-Based Edge-Directed Algorithm	3	x	Korea Institute OF Communication Sciences DBpia 02143324				1113-1114	2010
7	Frame Rate Up-Conversion Using Forward-Backward Jointing Motion Estimation and Spatio-Temporal Motion Vector Smoothing	3	x	International Conference on Computer Engineering and Systems (ICCES2009) ISBN: 978-1-4244-5844-8		19		805-609	2009
8	FPGA Implementation of De-interlacing Using Hybrid Interpolation	5	x	International Technical Conference on Circuits/Systems, Computers and Communications (ITC-CSCC) RISS DBpia: 82517887		2		5-8	2009
9	VLSI Design of Median-Based Edge-Directed	5	x	International Conference of Korea Institute of				24-25	2009

	Deinterlacing			Maritime Information and Communication Sciences (ICKIMICS) RISS DBpia: 103318715					
10	A Study on Low Power Buffer Design for Video Processing Systems	2	x	Korea Multimedia Society DBpia 01621664				257-259	2009
11	An FPGA implementation of 30Gbps security module for GPON systems	4	x	8th IEEE International Conference on Computer and Information Technology (CIT) ISBN: 978-1-4244-2358-3		4		868-872	2008
12	FPGA Implementation of Real-Time Edge-Preserving Filter for Video Noise Reduction	4	x	International Conference on Computer and Electrical Engineering (ICCEE) ISBN: 978-0-7695-3504-3		24		611-614	2008
13	A Study on Block-based Buffer Architecture for Real-time Video Processing	2	x	The Institute of electronics engineers of Korea DBpia 01595963				593-594	2008
14	Block Artifact Reduction Based on Pixel Classification Using Binary Edge Map	2	x	ALPIT '08. International Conference on Advanced Language Processing and Web Information Technology ISBN: 978-0-7695-3273-8		3		193-197	2008
15	A low power crosstalk-free bus encoding using genetic algorithm	2	x	IEEE/ACS International Conference on Computer Systems and Applications (AICCSA) ISBN: 978-1-4244-1968-5		3		69-73	2008
16	Embedded SoC Design of a Portable Health Care Monitoring System using Photonic Sensors	3	x	The 22nd International Technical Conference on Circuits/Systems, Computers and Communications (ITC-CSCC2007) DBpia: 01600246				1422-1423	2007

Giai đoạn sau khi có bằng tiền sử: 21 bài

TT	Tên bài báo	Số tác giả	Tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học	Tạp chí quốc tế uy tín (và IF)	Số trích dẫn của bài báo	Tập/số	Trang	Năm công bố
1	BLE-based Indoor Positioning System for Hospitals using MiRingLA Algorithm	2		Science & Technology Development Journal - Engineering and Technology (STDJET) (accepted)					2019
2	Design and Implementation of IP Core for Contourlet-Based Image Compression	1	x	Journal of Telecommunication, Electronic and Computer Engineering ISSN: 0302-9743	SCOPUS IF = 0.14		Vol.10, No.2-8	77-82	2018
3	Real-time Key Management for Wireless Mesh Network	2		Journal of Telecommunication, Electronic and Computer Engineering	SCOPUS IF = 0.14		Vol.10, No. 2-6	13-18	2018

				ISSN: 2301-3702					
4	Portable Real-Time Lane Detection System using ARM Processor	2	x	The 2017 International Symposium on Electrical and Electronics Engineering (ISEE) ISBN: 978-604-73-5317-0				247-251	2017
5	Image Super-Resolution Using Image Registration and Neural Network Based Interpolation	2		International Conference on Advanced Computing and Applications (ACOMP) - Cần Thơ ISBN: 978-3-319-15392-6				164-167	2016
6	Implementation of Skin Scope with Image Super Resolution Using FriendlyARM board	1	x	The 4th International Conference on Smart Media and Applications - Da Nang ISBN: 978-1-4673-9489-5				211-214	2016
7	Hand Gesture Recognition Based on Depth Image Using Kinect Sensor	2	x	2015 2nd National Foundation for Science and Technology Development Conference on Information and Computer Science (NICS) ISBN: 978-1-5090-5689-7		7		34-39	2015
8	Real-Time Traffic Sign Detection and Recognition System Based on FriendlyARM Tiny4412 Board	1	x	The 3rd International Conference on Computing, Management and Telecommunications (ComManTel) - Đà Nẵng ISBN: 978-1-4673-6547-5		4		142-146	2015
9	FPGA Implementation of Real-Time GrowCut Based Object Segmentation for Chroma-key Effect	2		The 3rd International Conference on Computing, Management and Telecommunications (ComManTel) - Đà Nẵng ISBN: 978-1-4673-6547-5				52-56	2015
10	FPGA Implementation for Real-Time Chroma-Key Effect with Boundary Smoothing	2		The 2015 International Symposium on Electrical and Electronics Engineering - Ho Chi Minh				222-228	2015

				ISBN: 978-604-73-5317-0					
11	Real-time Video Enhancement on FPGA by Self-enhancement Technique	3		International Conference on Advanced Technologies for Communications (ATC) - Ho Chi Minh ISBN: 978-1-4673-8374-5	1		677-682	2015	
12	Chroma-Key Algorithm Based on Combination of K-Means and Confident Coefficients	3		International Journal of Information and Electronics Engineering (IJIEE) ISSN: 2010-3719	2	Vol.4, No.3	184-187	2014	
13	UVM-based Avalon Verification IP Package for Video and Image Processing Applications	2		Journal of Science and Technology ISSN: 0866-708X		Vol. 52, No. 4A	101-110	2014	
14	Contourlet-based, Image Compression Using Improved SPIHT algorithm	2		Journal of Science and Technology ISSN: 0866-708X		Vol. 52, No. 4A	297-304	2014	
15	Design of Portable Ear-Nose-Throat Endoscope Supporting Image Enhancement	3	x	IEICE International Conference on Integrated Circuits, Design, and Verification (ICDV) ISBN: 978-4-88552-282-6			133-137	2013	
16	FPGA Implementation for Real-time Chroma-key Effect Using Coarse and Fine Filter	2		The International Conference on Computing, Management and Telecommunications (ComManTel 2013) ISBN: 978-1-4673-2088-7	4		157-162	2013	
17	Dental Intraoral System Supporting Tooth Segmentation	3	x	The International Conference on Computing, Management and Telecommunications (ComManTel 2013) ISBN: 978-1-4673-2088-7	3		326-329	2013	
18	A Real-Time Video, Denosing Implementation in FPGA3 Using Contourlet Transform	3	x	The International Conference on Computing, Management and Telecommunications (ComManTel 2013)	3		203-207	2013	
19	Image Denoising Using Block Classification in Contourlet Domain	3		The 2013 International Conference on Advanced Technologies for Communications (ATC13) ISBN: 978-1-4244-8873-5	1		671-675	2013	
20	Two Algorithms for Detection of Mutually Occluding Traffic Signs	4		International Conference on Control, Automation and Information Sciences (ICCAIS)	8		120-125	2012	

				ISBN: 978-1-4673-0813-7					
21	SOPC design of high performance video display processor	4	x	IEEE 15th International Symposium Consumer Electronics (ISCE) ISBN: 978-1-61284-842-6		1		308-312	2011

7.2. Bảng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích

TT	Tên bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích	Tên cơ quan cấp	Ngày tháng năm cấp	Số tác giả	Ghi chú
1	Edge-protection deblocking filter using pixel classifying	Cục Sở hữu trí tuệ Hàn Quốc	09/12/2010	3	Số đơn: 1020090036463 Số đăng ký: 1010016760000
2	Thiết bị Chromakey dùng trong phim trường	Cục Sở hữu trí tuệ Việt Nam		1	Số đơn: 2201800503 Ngày: 6/12/2018 Đang thẩm định
3	Phương pháp và kỹ thuật phát hiện và nhận dạng biển báo giao thông	Cục Sở hữu trí tuệ Việt Nam		1	Số đơn: 2201800504 Ngày: 6/12/2018 Đang thẩm định

8. Chủ trì hoặc tham gia xây dựng, phát triển chương trình đào tạo hoặc chương trình nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ của cơ sở giáo dục đại học

- Tham gia phát triển chương trình đào tạo đại học ngành Kỹ thuật Điện tử Truyền thông năm 2014
- Viết báo cáo đánh giá AUN cho chương trình đào tạo đại học Điện tử - Viễn thông
 - Năm học 2015-2016
 - Nội dung viết: Chương 10 - Quality Enhancement
- Viết báo cáo đánh giá AUN cho chương trình đào tạo Thạc sĩ Điện tử - Viễn thông
 - Năm học 2018-2019
 - Nội dung viết: Chương 10 - Quality Enhancement
- Viết đề cương cho các môn học Đại học: Thiết kế vi mạch số, Thiết kế hệ thống nhúng
- Viết đề cương cho các môn học Thạc sĩ: Thiết kế vi mạch số nâng cao, Thiết kế hệ thống nhúng nâng cao, Thị giác máy tính.

Ngoài ra, ứng viên còn tham gia đóng góp cho các hoạt động nghiên cứu, bao gồm:

- Tham gia phản biện bài báo hội nghị: ATC, ISEE, ACOMP
- Tham gia phản biện bài báo tạp chí: REV journal, tạp chí ĐH Công nghiệp, Tạp chí Học viên Quân sự, Tạp chí Phát triển Khoa học và Công nghệ
- Tham gia trợ giảng cho lớp đào tạo chuẩn ABET
- Tham gia hướng dẫn sinh viên, học viên cao học nghiên cứu khoa học
- Hướng dẫn sinh viên dự thi Eureka 2016 (đạt giải nhì), Bach Khoa Innovation 2019 (đạt giải 3)
- Tham gia phản biện đề tài cấp Trường, cấp Sở, cấp ĐH Quốc Gia.

9. Các tiêu chuẩn còn thiếu so với quy định cần được thay thế bằng bài báo khoa học quốc tế uy tín:

- Thời gian được cấp bằng TS, được bổ nhiệm PGS: ☐
- Giờ chuẩn giảng dạy: ☐



- Công trình khoa học đã công bố: ☐
- Chủ trì nhiệm vụ khoa học và công nghệ ☐
- Hướng dẫn NCS,ThS: ☐

C. CAM ĐOAN CỦA NGƯỜI ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN CHỨC DANH:

Tôi cam đoan những điều khai trên là đúng, nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật.

TP.HCM, ngày 03 tháng 7 năm 2019

Người đăng ký
(Ký và ghi rõ họ tên)

Trương Quang Vinh

D. XÁC NHẬN CỦA NGƯỜI ĐỨNG ĐẦU NƠI ĐANG LÀM VIỆC

- Về những nội dung “Thông tin cá nhân” ứng viên đã kê khai.
- Về giai đoạn ứng viên công tác tại đơn vị và mức độ hoàn thành nhiệm vụ trong giai đoạn này.

(Những nội dung khác đã kê khai, ứng viên tự chịu trách nhiệm trước pháp luật).

Tp.HCM, ngày 04 tháng 7 năm 2019

THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN

(Ký và ghi rõ họ tên, đóng dấu)

HIỆU TRƯỞNG

